

Số: **1949**/BC-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **11** tháng 6 năm 2013

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

Năm 2013 tiếp tục triển khai chương trình cải cách hành chính theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2013 ngay từ đầu quý 1/2013. Đồng thời Bộ đã tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ trọng tâm CCHC năm 2013; trên cơ sở đó, các đơn vị đã được tập trung tăng cường chỉ đạo, thống nhất triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ kế hoạch CCHC. Kế hoạch năm 2013 gồm 7 nội dung, lĩnh vực với 41 nhiệm vụ và 92 hoạt động, trong đó có 86 hoạt động được triển khai trong 6 tháng đầu năm, đã hoàn thành 21 hoạt động, các hoạt động khác tiếp tục được triển khai.

Kết quả thực hiện trên một số nội dung chính sau đây:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Về Kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện kế hoạch CCHC 6 tháng đầu năm, Bộ đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2013 (Quyết định số 31/QĐ-BNN-VP ngày 07/01/2013), Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2013 (Quyết định số 131/QĐ-BNN-VP ngày 22/01/2013) và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch CCHC năm 2013 (Quyết định 1031/QĐ-BNN-TCCB ngày 9/5/2013). Theo Kế hoạch CCHC, 6 tháng đầu năm 2013, bao gồm 23 hoạt động, đã hoàn thành 8 hoạt động; còn 15 hoạt động khác đang được tiếp tục triển khai.

Các Tổng cục, các Cục chuyên ngành, Ban Đổi mới và Quản lý DNNN, Thanh tra Bộ, các Trung tâm và Ban quản lý dự án thuộc Bộ tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Về ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC:

Bộ đã ban hành các kế hoạch của năm 2013: Tuyên truyền, Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ... Thông báo ý kiến kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ CCHC năm 2013 và tổng kết xây dựng, áp dụng ISO 9001:2008 của Bộ và văn bản hướng dẫn các đơn vị về triển khai nhiệm vụ CCHC năm 2013 của Bộ; hướng dẫn thực hiện duy trì áp dụng ISO, đánh giá chỉ số CCHC năm 2013 của Bộ, triển khai hải quan một cửa quốc gia...trên cơ sở đó, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ hoạt động CCHC năm 2013 tại đơn vị. Tuy nhiên, một số đơn vị xây dựng kế hoạch còn chậm, chất lượng chưa thật sự đáp ứng yêu cầu.

b) Tổ chức Hội nghị, giao ban về CCHC:

Ngày 08/01/2013, Bộ đã tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ CCHC năm 2013, Tổng kết Chương trình xây dựng, áp dụng ISO 9001:2008 do Bộ trưởng chủ trì với sự tham dự của Thủ trưởng phụ trách, Thủ trưởng, đại diện lãnh đạo phụ trách CCHC và các cán bộ đầu mối CCHC của 29 đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Hội nghị giao ban công tác CCHC của Bộ quý 1/2013 (ngày 11/4/2013). Đồng thời đã tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề về chỉ số đánh giá công tác CCHC năm 2012 của Bộ; triển khai thí điểm hải quan một cửa quốc gia...

c) Về kiểm tra công tác CCHC:

Xây dựng dự thảo Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2013 của Bộ; phối hợp với Vụ CCHC (Bộ Nội vụ) xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2013 tại một số đơn vị thuộc Bộ (dự kiến tháng 11/2013).

d) Công tác tuyên truyền CCHC:

Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2013 của Bộ (*Văn bản số 372/KH-BNN-VP ngày 31/01/2013*). Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ kế hoạch CCHC 6 tháng đầu năm 2013 thông qua các hội nghị, cuộc họp giao ban của Bộ; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo CCHC của Chính phủ, của Bộ và thông tin về các hoạt động CCHC của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ trên Website CCHC. Các Tổng cục, Vụ, Cục chuyên ngành và các đơn vị chủ yếu tuyên truyền phổ biến công tác CCHC thông qua các cuộc họp giao ban, lồng ghép tại các cuộc họp chuyên đề và đăng tải trên Website của đơn vị.

đ) Về đánh giá chỉ số CCHC:

Thực hiện Quyết định số 152/QĐ-BNV ngày 26/02/2013 của Bộ Nội vụ, Bộ đã ban hành Kế hoạch số 978/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/5/2013 về triển khai xác định và xây dựng Chỉ số CCHC, thành lập Tổ công tác triển khai xây dựng Chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC của Bộ; tổ chức thu thập tài liệu, đánh giá, chấm điểm theo 7 lĩnh vực, 66 tiêu chí thành phần, kết quả tự chấm điểm chỉ số đánh giá công tác CCHC năm 2012 của Bộ với tổng số điểm đạt 51,55 điểm, bằng 85,92%, thấp hơn so với điểm tối đa là 8,45 điểm (chi tiết tại Báo cáo 220/BC-TCCB-CCHC ngày 16/5/2013).

e) Về thực hiện chế độ báo cáo CCHC:

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC theo quy định của Bộ Nội vụ; hoàn thành báo cáo công tác CCHC quý 1/2013, Báo cáo công tác chỉ đạo điều hành CCHC 6 tháng đầu năm 2013 của Bộ; các đơn vị thuộc Bộ đã gửi báo cáo CCHC Quý 1/2013; xây dựng Báo cáo CCHC 6 tháng của đơn vị. Đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá chấm điểm thực hiện công tác CCHC năm 2012 theo Bộ chỉ số CCHC. Hầu hết các đơn vị chấp hành chế độ báo cáo theo quy định, tuy nhiên một số đơn vị chất lượng báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu.

g) Về kinh phí thực hiện công tác CCHC:

Nguồn kinh phí CCHC được Bộ (Vụ Tài chính) phân bổ và cấp kinh phí CCHC năm 2013 cho các đơn vị thuộc Bộ với tổng kinh phí trên 3 tỷ đồng. Các đơn vị chủ động bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013

1. Cải cách thể chế

a) Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Bộ đã ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2013 (số 149/QĐ-BNN-PC và 566/QĐ-BNN-PC). Đã trình Quốc hội xem xét thông qua dự án Luật Phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai vào tháng 5/2013; trình các cơ quan Quốc hội thẩm tra dự án Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật; đang tiếp tục hoàn thiện các dự án Luật Thú y, Thuỷ lợi, Luật thuỷ sản sửa đổi; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Quyết định; gửi Bộ Tư pháp thẩm định 4/5 dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính; ban hành theo thẩm quyền 26 Thông tư.

b) Công tác rà soát hệ thống hoá văn bản pháp luật

Thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản, đơn giản hoá TTHC, quản lý theo hệ thống và theo chuỗi sản phẩm để hoàn thiện thể chế: rà soát theo chuỗi về chăn nuôi - thú y; xây dựng kế hoạch thực hiện rà soát văn bản về lĩnh vực thuỷ lợi; rà soát quy định hiện hành về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến nông nghiệp và PTNT; rà soát, tập hợp, xây dựng kế hoạch hợp nhất văn bản QPPL thuộc lĩnh vực của Bộ. Kết quả: rà soát 172 văn bản QPPL, trong đó 77 văn bản được sửa đổi bổ sung (bản gốc) và 95 văn bản sửa đổi, bổ sung.

c) Công tác kiểm tra văn bản pháp luật

Tự kiểm tra 22 Thông tư của Bộ ban hành trong 6 tháng đầu năm 2013. Bộ đã nhận được và kiểm tra theo thẩm quyền 51 văn bản QPPL về nông nghiệp và PTNT do cơ quan có thẩm quyền địa phương ban hành. Kết quả kiểm tra cho thấy có 08 văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; sau khi phát hiện, Bộ đã gửi văn bản đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tại địa phương tự kiểm tra, xử lý văn bản và báo cáo Bộ theo quy định.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi QLNN của Bộ

Tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; tổ chức 02 Hội nghị lấy ý kiến góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đối với các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức hội nghị trực tuyến tổng kết thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn...

đ) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực

Ban hành chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội (Quyết định 158/QĐ-BNN-KH). Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và PTNT (văn bản 571/BNN-KH); ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tổng thể dự án cạnh tranh nông nghiệp (Quyết định số 15/BNN-KH).

e) Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ

Bộ đã ban hành các Quyết định phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2013 của Bộ (số 2933/QĐ-BNN-TTr), của các Tổng cục và các Cục (số 2934/QĐ-BNN-TTr).

Thanh tra Bộ đã triển khai 04 đoàn thanh tra theo kế hoạch, tham gia 02 đoàn kiểm tra chuyên ngành; 03 đoàn xác minh giải quyết đơn; 04 cuộc thanh kiểm tra khác. Hoàn thiện kết luận 03 cuộc thanh tra năm 2012.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Cải cách TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ

Tiếp tục hoàn thiện việc rà soát, nâng cao chất lượng TTHC được quy định trong văn bản theo thẩm quyền theo Nghị quyết của Chính phủ; Thực hiện cải cách TTHC (một số lĩnh vực trọng tâm): Thực hiện rà soát TTHC và hệ thống các văn bản quản lý trong lĩnh vực thú y - chăn nuôi làm cơ sở thực hiện cắt giảm, đơn giản hoá TTHC và hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý chuyên ngành thú y - chăn nuôi. Báo cáo kết quả rà soát TTHC theo Quyết định 263/QĐ-TTg (Công văn số 969/BNN-VP ngày 06/02/2013).

b) Về kiểm soát thủ tục hành chính

Kiểm soát việc ban hành mới TTHC: Phòng Kiểm soát TTHC của Bộ đã tiếp nhận 07 hồ sơ, cho ý kiến về nội dung TTHC trong 03 dự thảo Thông tư.

Công bố TTHC: Thống kê, công bố công khai TTHC của 02 đơn vị: Tổng cục Lâm nghiệp: 05 TTHC (Quyết định 36/QĐ-BNN-TCLN ngày 07/01/2013) và Cục Bảo vệ thực vật: 13 TTHC (Quyết định 242/QĐ-BNN-BVTV ngày 05/02/2013 và Quyết định 446/QĐ-BNN-BVTV ngày 07/3/2013). Trình Bộ trưởng ký Quyết định công bố TTHC trong Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT về Quản lý thuốc BVTV (20 TTHC) và Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT Quy định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh thuốc BVTV.

Công khai TTHC: cập nhật và đề nghị công khai 12 hồ sơ TTHC; không công khai 01 TTHC và 02 hồ sơ văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia (Công văn số 899/BNN-VP ngày 31/01/2013).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ

Sáu tháng đầu năm, Ban cán sự Đảng Bộ, Bộ trưởng đã chỉ đạo sát sao các đơn vị thuộc Bộ thực hiện chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ được Chính phủ quy định tại Nghị định số 01/2008/NĐ-CP và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP. Để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ Chính phủ Khóa XIII, hiện nay, Bộ đã trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số “01” và “75” về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ.

Thực hiện rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của một số đơn vị thuộc Bộ đi vào hoạt động ổn định, nề nếp, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị được giao: Kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông quốc gia; điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ của Ban Đối mới và Quản lý doanh nghiệp nông nghiệp; bổ sung nhiệm vụ quản lý nhà nước về doanh nghiệp thuộc phạm vi

quản lý nhà nước của Bộ quy định tại Nghị định 99/2012/NĐ-CP; chuyển giao nguyên trạng tổ chức, nhân sự, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về chăn nuôi từ Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam (VASS) về Viện Chăn nuôi quản lý. Hoàn thành việc trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển Chi cục Khai thác và BVNL thủy sản Vịnh Bắc Bộ thuộc Cục Khai thác về Cục Kiểm ngư; Quyết định thành lập Trung tâm Dự báo ngư trường khai thác hải sản; Ban công tác lâm nghiệp Tây Nguyên; chuyển nguyên trạng Văn phòng Thường trực CCHC từ Văn phòng Bộ sang Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Về phân cấp quản lý

Tập trung rà soát, thực hiện phân cấp một số nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ cho các Tổng cục: Thủy lợi, Lâm nghiệp và Thủy sản về kế hoạch, đầu tư, tài chính, khoa học công nghệ và môi trường, hợp tác quốc tế, tổ chức cán bộ, thanh tra; đề điều, phòng chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai quy định trong các Quyết định số 03, 04, 05 của Thủ tướng Chính phủ. Trình Bộ trưởng Quyết định về phân cấp một số nhiệm vụ quản lý cho 03 Tổng cục (thay thế Quyết định số 1604/QĐ-BNN-TCCB).

Rà soát, tham mưu trình Bộ trưởng về việc uỷ quyền Vụ, Cục thuộc Bộ ký thừa uỷ quyền, thừa lệnh Bộ trưởng.

Tổ chức ngành được Bộ quan tâm phối hợp với Bộ Nội vụ và các Tổng cục, Cục chuyên ngành xây dựng thông tư về tổ chức hệ thống quản lý bộ máy theo hướng thông suốt từ Trung ương đến cơ sở (Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và PTNT).

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, CCVC

Trong 6 tháng đầu năm, Ban cán sự Đảng Bộ đã ban hành Nghị quyết số 638-NQ/BCS ngày 18/3/2013 về một số giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức của Bộ, thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức*”.

a) Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức

Phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai đề án về vị trí việc làm và cơ cấu công chức và bổ sung hoàn thiện các văn bản QPPL về chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của CCVC thuộc phạm vi quản lý của Bộ và thực hiện công tác quản lý cán bộ, CCVC của Bộ. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng Đề án quản lý biên chế công chức, vị trí việc làm theo quy định.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: Bộ đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm và đúng quy trình thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo đúng Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010, Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Về công tác tuyển dụng: Sáu tháng đầu năm 2013, về cơ bản được các cơ quan, đơn vị của Bộ thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, về chất lượng công tác tuyển dụng ở một số đơn vị chưa cao, trong quá trình thực hiện còn sai sót về quy trình, thủ tục, thiếu kinh nghiệm, khả năng nắm bắt công việc mới còn chậm...

Về công tác quy hoạch cán bộ: tổ chức Hội nghị cán bộ giới thiệu nguồn quy hoạch chức danh lãnh đạo Bộ giai đoạn 2016-2021 tại 3 miền Bắc, Trung, Nam; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện đúng các quy trình, thủ tục về công tác quy hoạch các bộ theo Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 608-HDQH/BCS ngày 17/01/2013 hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ. Tính đến 10/5/2013, quy hoạch giai đoạn 2011-2015 (bao gồm cả rà soát, bổ sung, xây dựng lần đầu) có 69/109 (đạt 63,3%) cơ quan, đơn vị thực hiện (trong đó có 19 đơn vị đã được Ban cán sự phê duyệt tại phiên họp tháng 01/2013; 50 đơn vị đang trình Ban cán sự xem xét); quy hoạch giai đoạn 2016 - 2021 (xây dựng lần đầu) có 61/109 (đạt 56%) cơ quan, đơn vị thực hiện, đang trình Ban cán sự xem xét.

Về công tác kỷ luật: tiến hành kiểm điểm, xử lý kết luận cán bộ diện Bộ quản lý tại 04 đơn vị thuộc Bộ (Trung tâm Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Vườn Quốc gia Tam Đảo, Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam, Tổng công ty vật tư nông nghiệp).

Về chế độ chính sách đối với cán bộ công chức: thực hiện, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, cụ thể: nâng lương thường xuyên, nâng lương sớm, phụ cấp thâm niên vượt khung, chế độ hưu trí, chế độ Bảo hiểm XH và các chế độ khác; triển khai đề án thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp đối với công chức năm 2012 của Bộ Nội vụ tổ chức...

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo: Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức khối Trung ương của ngành Nông nghiệp và PTNT đến năm 2015: thẩm định kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức năm 2013 của 02 trường cán bộ quản lý Nông nghiệp và PTNT; giao kinh phí đào tạo, kế hoạch đào tạo cho các trường, viện thuộc Bộ. Bộ đang dự thảo, xin ý kiến, trình Bộ trưởng phê duyệt Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành nông nghiệp giai đoạn 2013-2015, và định hướng đến năm 2020".

Cử lãnh đạo, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng, an ninh; quản lý nhà nước theo các chương trình chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp; các khóa bồi dưỡng về kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng chuyên ngành và ngoại ngữ; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại nước ngoài do các Bộ tổ chức.

5. Cải cách Tài chính công

Hoàn thành hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế thí điểm đặt hàng trong nghiên cứu khoa học về nông nghiệp.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý tài chính: xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn về quy trình, thủ tục đầu tư từ vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và mua sắm, xử lý tài sản cố định tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức KH-CN và các Ban quản lý dự án thuộc Bộ.

Kịp thời thẩm định, tổng hợp kế hoạch thu ngân sách, giao phần lớn kế hoạch ngân sách 2013 cho các đơn vị thuộc Bộ ngay từ đầu năm. Công tác quản lý, xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp dần được cải tiến đảm bảo thực hiện nhanh, hiệu quả. Bộ đã ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị xử lý ngân sách cuối năm 2012 và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2012.

Tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của các Nghị định số 115/2005/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 115/2005/NĐ-CP.

6. Hiện đại hoá hành chính

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ giai đoạn 2011-2015, ứng dụng CNTT trong quy trình xử lý công việc, ứng dụng phần mềm trong quản lý văn bản tại đơn vị.

Thực hiện Dự án “Ứng dụng Văn phòng điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của khối cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT”. Kết quả: đã hoàn thành đưa vào thử nghiệm, triển khai tập huấn, hướng dẫn cho các đơn vị liên quan đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành thống nhất.

Duy trì tốt chuyên mục hỏi đáp pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, trung bình mỗi tháng nhận 40-45 câu hỏi, 6 tháng đầu năm nhận được khoảng 250 câu hỏi, hầu hết các câu hỏi đã được Trung tâm Tin học và Thống kê phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ giải đáp, trả lời.

b) Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nghị định 43/2011/NĐ-CP (*Văn bản số 352/BNN-VP ngày 22/01/2013*); Quyết định phê duyệt lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ giai đoạn 2013-2015 (*Văn bản số 484/QĐ-BNN-VP ngày 12/3/2013*). Trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ đã có 02 đơn vị đăng tải dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: Tổng cục Thủy sản: 02 thủ tục, Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản: 01 thủ tục, hiện đang tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu quy định.

c) Thực hiện thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia

Triển khai thực hiện các công việc liên quan thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo quy định; phối hợp với cơ quan Thường trực Tổng cục Hải quan thực hiện Phiếu khảo sát dự án xây dựng, triển khai hệ thống thông tin phục vụ triển khai cơ chế hải quan một cửa quốc gia.

Tổ chức hợp các đơn vị liên quan triển khai thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia của Bộ thực hiện Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (quán triệt, phổ biến chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia và định hướng triển khai thực hiện thí điểm hải quan một cửa quốc gia trong thời gian tới ...).

d) Về áp dụng ISO trong hoạt động của Bộ

Bộ đã ban hành các văn bản chỉ đạo tiếp tục duy trì áp dụng, phòng ngừa, cải tiến, xây dựng HTQLCL ISO 9001:2008 năm 2013 của Bộ. Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị khối cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ thực hiện áp dụng ISO theo kế hoạch, chuẩn bị tiến hành đánh giá nội bộ khối cơ quan Bộ theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm:

Nhìn chung, công tác CCHC 6 tháng đầu năm được Bộ chỉ đạo triển khai tích cực, bám sát nội dung Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ.

Đặc biệt, công tác cải cách tổ chức, và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được Ban cán sự Đảng Bộ, Bộ trưởng quan tâm chỉ đạo, điều hành.

Hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục được duy trì, từng bước kiện toàn.

Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động CCHC trên cơ sở kế hoạch khung của Bộ và yêu cầu thực tế của đơn vị để ưu tiên kinh phí thực hiện nội dung, nhiệm vụ CCHC.

2. Một số tồn tại trong công tác CCHC

Một số đơn vị thuộc Bộ còn chậm xây dựng, ban hành kế hoạch CCHC năm 2013 theo quy định; một số đơn vị báo cáo chậm theo quy định, chất lượng chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu.

Tiến độ thực hiện xây dựng văn bản QPPL của các đơn vị còn chậm so với kế hoạch 6 tháng đầu năm 2013, vẫn còn văn bản ban hành ngoài kế hoạch.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2013

Theo kế hoạch, trong 6 tháng cuối năm 2013 Bộ tiếp tục thực hiện 65 nhiệm vụ, hoạt động CCHC đã triển khai tiếp ở 6 tháng đầu năm và triển khai mới 06 nhiệm vụ CCHC của kế hoạch năm; trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng 05 dự án Luật theo kế hoạch; tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ ban hành 05 Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy lợi, chăn nuôi và thú y, giống cây trồng và bảo vệ thực vật.

- Tập trung hoàn thành kế hoạch xây dựng văn bản QPPL theo chương trình làm việc của Chính phủ (11 nghị định và 05 Quyết định) và ban hành theo thẩm quyền 52 Thông tư.

- Tiến hành rà soát các văn bản QPPL theo chuyên đề một số lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ; tổ chức kiểm tra văn bản QPPL của Bộ, các Bộ, ngành và địa phương (theo quy định của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP và Thông tư số 72/2010/TT-BNNPTNT); tiếp tục thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Về kiểm soát thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2013. Cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về hồ sơ văn bản và hồ sơ TTHC khi được công bố; công khai TTHC theo quy định.

- Triển khai thực hiện, báo cáo kết quả giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ theo Nghị định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định số “03” “04” “05” quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 03 Tổng cục Thủy lợi, Lâm nghiệp và Thủy sản. Trình Bộ trưởng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị có tên trong Nghị định số “01” và “75” sửa đổi.

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp khoa học thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP và sự nghiệp khác theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Trình Thủ tướng Chính phủ danh sách các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ (thành lập Trung tâm phát triển hợp tác quốc tế về nông sản; ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

- Xây dựng, hoàn thiện đề án vị trí việc làm theo cơ cấu ngạch công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số “36” và “41” của Chính phủ.

- Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và PTNT (thay thế Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV).

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CCVC

- Tiếp tục quán triệt và triển khai Nghị quyết số 638-NQ/BCS về giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức của Bộ.

- Ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 1557/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”.

- Triển khai tham mưu công tác cán bộ khi Nghị định thay thế Nghị định 01/2008/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai đề án quản lý biên chế công chức, vị trí việc làm và hoàn thiện các văn bản QPPL về chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của CCVC thuộc phạm vi quản lý của Bộ và thực hiện công tác quản lý cán bộ, CCVC của Bộ; tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng Đề án quản lý biên chế công chức, vị trí việc làm theo quy định.

- Tổ chức và cử cán bộ, CCVC tham gia các lớp, khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công chức trong và ngoài nước.

- Tiếp tục thực hiện giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục giao dự toán cho các đơn vị thuộc Bộ theo đúng quy định; thực kiểm tra quản lý tài chính theo chuyên đề tại các đơn vị và các BQL Dự án thuộc Bộ; ban hành Thông tư hướng dẫn về quy trình, thủ tục đầu tư từ vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và mua sắm, xử lý tài sản cố định tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức KHCN và các Ban quản lý dự án thuộc Bộ.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ giai đoạn 2011-2015 theo kế hoạch, ứng dụng CNTT trong quy trình xử lý công việc, ứng dụng phần mềm trong quản lý văn bản tại đơn vị; tiếp tục thực hiện “Ứng dụng Văn phòng điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của khối cơ quan Bộ”.

- Tiếp tục hiện đại hóa công sở cơ quan Bộ theo quy định trên cơ sở điều kiện thực tế.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ và các đơn vị theo kế hoạch. Tổ chức Hội nghị dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ phối hợp với cơ quan Thường trực Tổng cục Hải quan tích cực triển khai thực hiện cơ chế hải quan một cửa quốc gia của Bộ theo quy định.

- Tiếp tục duy trì, phòng ngừa cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại khối cơ quan Bộ, các đơn vị thuộc Bộ.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, thủ trưởng, lãnh đạo đơn vị đối với công tác CCHC. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2013. Hoàn thành sửa đổi, bổ sung các quy định về CCHC, quản lý kinh phí CCHC; thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định. Triển khai xây dựng bộ chỉ số CCHC của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ. Tổ chức Hội nghị giao ban CCHC quý 3 và Tổng kết công tác CCHC năm 2013 của Bộ. Phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện kiểm tra công tác CCHC tại một số đơn vị thuộc Bộ.

- Xây dựng kế hoạch công tác CCHC năm 2014 của Bộ, xây dựng dự toán kinh phí năm 2014 theo quy định./.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Nội vụ sớm tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- Ban Cán sự Đảng (để báo cáo)
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Cán bộ phụ trách CCHC của các đơn vị;
- Lưu: VT, VPCCHC.

} website:
www.omard.gov.vn
(cải cách hành chính)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tám

1. 1000

2. 1000

3. 1000

4. 1000

5. 1000

6. 1000

7. 1000

8. 1000

9. 1000

10. 1000

11. 1000

12. 1000

13. 1000

14. 1000

15. 1000

16. 1000

17. 1000

18. 1000

19. 1000

20. 1000

21. 1000

22. 1000

23. 1000

24. 1000

25. 1000

26. 1000

27. 1000

28. 1000

29. 1000

30. 1000

31. 1000

32. 1000

33. 1000

34. 1000

35. 1000

36. 1000

37. 1000

38. 1000

39. 1000

40. 1000